

Số: 23/KH -UBND

Phú Lạc, ngày 22 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số và đảm bảo An toàn thông tin mạng
trên địa bàn Xã Phú Lạc năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện Đại Từ về Chuyển đổi số và đảm bảo An toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Đại Từ năm 2023.

UBND xã Phú Lạc xây dựng kế hoạch Chuyển đổi số và đảm bảo An toàn thông tin mạng trên địa bàn xã năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 20/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về thực hiện Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030; Chương trình hành động số 08-CTr/HU ngày 08/02/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đại Từ thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo chỉ đạo của tỉnh, huyện để triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn tại địa phương, nhằm xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

- Khai thác, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số ở cơ quan, đơn vị, trên toàn địa bàn xã.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình Chuyển đổi số của xã.

II. MỤC TIÊU

1. Nội dung Chuyển đổi số

a. Chính quyền số:

- 100% các cán bộ, công chức thuộc UBND xã sử dụng phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, đảm bảo 100% văn bản đi, đến được gửi, nhận trên môi trường mạng, có sử dụng chữ ký số, chứng thư số chuyên dùng. Trên 50% tổng số hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100% (đối với thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ phận một cửa).

- 100% cơ sở dữ liệu dùng chung được kết nối, chia sẻ trong toàn xã;

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trong hệ thống chính trị của xã. Đảm bảo các hệ thống dùng chung của xã hoạt động ổn định, thông suốt với hệ thống dùng chung của tỉnh, huyện như: Hệ thống quản lý văn bản cấp xã; phần mềm một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến

- Duy trì 100% cán bộ, công chức xã có máy tính riêng phục vụ giải quyết, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; được bồi dưỡng, hướng dẫn sử dụng và cập nhật bổ sung kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin dưới nhiều hình thức.

- 100% triển khai sử dụng, khai thác có hiệu quả thư điện tử chính thức của tỉnh (@thainguyen.gov.vn).

- Duy trì thực hiện tốt hệ thống phòng họp trực tuyến; trang thông tin điện tử.

- Đảm bảo 100% cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị có sử dụng tài khoản dịch vụ công trực tuyến. Sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng trong cơ quan Đảng Nhà nước.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng, cài đặt, sử dụng các phần mềm đảm bảo ATTT mạng.

b. Kinh tế số

- Phối hợp UBND huyện Đại Từ hỗ trợ liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn xã, mời các hộ sản xuất nông nghiệp (SXNN) tham gia tập huấn thực hiện quy trình đóng gói - kết nối - giao nhận;

- Phấn đấu 50% tỷ lệ doanh nghiệp, hợp tác xã sử dụng hóa đơn điện tử

- Đề nghị UBND huyện hỗ trợ tạo tài khoản/gian hàng trên sàn mại điện tử và có tài khoản thanh toán điện tử;

- Tuyên truyền sử dụng các ứng dụng số tới toàn thể nhân dân, thành viên trong tổ công nghệ số cộng đồng.

- Tích cực triển khai, đảm bảo 100% các đối tượng Người có công, Bảo trợ xã hội sử dụng dịch vụ ví điện tử (Mobile Money), thanh toán tài khoản ngân hàng.

c. Xã hội số

- Tham gia tập huấn, đào tạo kỹ năng do UBND huyện tổ chức, phối hợp hướng dẫn người dân: Tiếp nhận giải quyết hồ sơ qua dịch vụ công, một cửa điện tử (*cán bộ hướng dẫn, giúp đỡ người dân nộp hồ sơ trực tuyến, hồ sơ qua dịch vụ công*); hướng dẫn người dân cài, ứng dụng C-Thái Nguyên, Thái Nguyên ID, VNeID, tạo tài khoản dịch vụ công và nộp hồ sơ qua mạng...

- 90% tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh.

- 90% tỷ lệ hộ gia đình có Internet cáp quang.

- 85% tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản ngân hàng và sử dụng thành thạo thanh toán không dùng tiền mặt.

- *Chuyển đổi số trong Y tế:*

+ Duy trì và ứng dụng hiệu quả hệ thống phần mềm quản lý tập trung y tế cơ sở; triển khai hệ thống hồ sơ sức khỏe toàn dân và tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 tại cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn xã; kết nối dữ liệu hồ sơ; phần đầu đến hết năm nay, 50% người dân trong xã có hồ sơ sức khỏe điện tử thông qua ứng dụng (theo kế hoạch của sở Y tế Thái Nguyên);

- *Chuyển đổi số trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo:*

+ Phối hợp với các trường học trên địa bàn tiếp tục duy trì và khai thác hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu của ngành giáo dục và đào tạo, hệ sinh thái giáo dục, các phần mềm phục vụ công tác quản lý các lĩnh vực của ngành, công tác dạy học như: Quản lý tuyển sinh đầu cấp, quản lý sức khỏe, y tế học đường, quản lý nhà trường, quản lý tài chính, hệ thống thông tin quản lý Phổ cập giáo dục- xóa mù chữ, phần mềm Kiểm định chất lượng giáo dục, hệ thống trang thông tin điện tử,...; Duy trì sử dụng phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc điện tử toàn ngành. Tiếp tục thực hiện giải quyết 100% thủ tục hành chính mức độ 4.

+ Tăng cường khai thác các phòng họp trực tuyến tại các cụm sinh hoạt chuyên môn và các trường học.

+ Triển khai áp dụng hệ thống ứng dụng thu phí không dùng tiền mặt.

- *Chuyển đổi số trong lĩnh vực chế độ chính sách, lao động thương binh và xã hội:*

+ Thực hiện duy trì 100% thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực ở mức độ 4. Thực hiện tất cả các nội dung báo cáo về việc làm, giáo dục nghề nghiệp qua môi trường mạng. Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc triển khai Chính quyền điện tử và hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ

trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP qua dịch vụ công trực tuyến;

+ Trong lĩnh vực BHXH: thực hiện tiếp nhận hồ sơ BHXH 100% qua dịch vụ công mức độ 4. Lưu trữ và quản lý hồ sơ bảo trợ xã hội trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử. Quản lý danh sách chi trả bảo trợ xã hội bằng phần mềm quản lý, thực hiện hỗ trợ chi trả qua tài khoản ngân hàng, ví điện tử.

+ Triển khai Phần mềm quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo của Bộ Lao động TB&XH. Phần mềm trực tuyến sẽ giúp xã thực hiện tốt công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và giúp xã thực hiện tốt công tác quản lý đối với các hộ nghèo, hộ cận nghèo, đặc biệt là thông tin về hộ nghèo, cận nghèo như: Năm sinh, dân tộc, trình độ chuyên môn, trình độ học vấn; tình trạng việc làm...

- *Chuyển đổi số trong lĩnh vực An ninh trật tự, An toàn giao thông:*

+ Triển khai lắp đặt hệ thống Camera giám sát an ninh trên toàn địa bàn xã.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện "*Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia*" trên địa bàn xã.

2. Nội dung đảm bảo An toàn thông tin.

+ Xác định cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ đối với hệ thống thông tin của xã.

+ Tối thiểu 90% các thiết bị máy tính làm việc trong cơ quan, đơn vị được cài đặt các giải pháp bảo vệ.

+ 100% người đứng đầu của các đơn vị, tổ chức nhà nước được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về bảo đảm an toàn thông tin;

+ Trên 90% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin;

+ 60% Số lượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan được đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin;

+ 100% trường Mầm non, tiểu học và trung học cơ sở được tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn;

III. NHIỆM VỤ

1. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Duy trì, vận hành hệ thống giao ban trực tuyến, mạng truyền số liệu chuyên dùng trong cơ quan Đảng, nhà nước. Đảm bảo thực hiện việc trao đổi trên môi trường mạng, có sử dụng chữ ký số, chứng thư số trong giao dịch.

- Phát triển hạ tầng kỹ thuật, nâng cao dung lượng đường truyền internet tốc độ cao tới các xóm, phủ sóng mạng di động trên địa bàn toàn xã đảm bảo phục vụ tốt.

- Tăng tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh; tỷ lệ hộ gia đình có điện thoại thông minh; tỷ lệ hộ gia đình có cáp quang băng rộng.

- Tiếp tục khai thác Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh để phục vụ nhu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục rà soát, đề nghị cấp chứng thư số chuyên dùng của Ban cơ yếu Chính phủ cho cán bộ, công chức. Phối hợp cung cấp chữ ký số miễn phí cho giáo viên, công chức trên địa bàn theo hướng dẫn của C06, Bộ Công an.

- Ưu tiên vốn đầu tư cho ứng dụng, phát triển và hiện đại hoá cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng, Nhà nước của xã.

2. Phát triển dữ liệu

Tiếp tục phối hợp và duy trì, hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo hướng tập trung, tích hợp do UBND tỉnh, các sở, ngành triển khai; từng bước kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu theo quy định với các cơ sở dữ liệu của UBND tỉnh và Hệ thống thông tin một cửa điện tử, Cổng Dịch vụ công của tỉnh, phục vụ người dân và doanh nghiệp theo hướng dẫn của UBND tỉnh và các sở, ngành. Từng bước triển khai các ứng dụng thông minh theo chương trình số hóa trong các lĩnh vực giao thông, du lịch, nông nghiệp...

3. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Phát triển các ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ hoạt động nội bộ các cơ quan nhà nước: quản lý, duy trì phần mềm hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

- Rà soát, cập nhật các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 để đảm bảo kịp thời trong công tác thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cũng như hướng dẫn người dân thực hiện.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành cũng như trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nhằm hướng tới Chính phủ điện tử gắn liền với quá trình cải cách hành chính.

- Duy trì, hoạt động trang thông tin điện tử của xã nhằm nâng cao công tác tuyên truyền về các sự kiện kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của địa phương.

4. Bảo đảm an toàn thông tin

- Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật;

- Phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, đơn vị; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng;

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị và người dùng Internet trên địa bàn;

- Kịp thời đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ về trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin phù hợp với quy định.

5. Phát triển nguồn nhân lực

Phối hợp với các cơ quan chuyên ngành của huyện, tỉnh tổ chức tập huấn, tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về an toàn, an ninh thông tin... Cử cán bộ chuyên trách tham gia các lớp tập huấn về công nghệ thông tin do tỉnh, huyện tổ chức.

Tham gia các cuộc hội thảo, lớp tập huấn chia sẻ kinh nghiệm nhằm nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, năng lực, hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp sử dụng có hiệu quả hệ thống dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính; khai thác thông tin kinh tế - xã hội qua Cổng thông tin điện tử huyện và của xã.

IV. GIẢI PHÁP

1. Công tác truyền thông, đào tạo.

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử trong sự nghiệp xây dựng, phát triển của xã; tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn thông tin mạng trên địa bàn nhằm thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về phát triển Chính quyền điện tử của xã.

- Phấn đấu phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân;...(các tổ công nghệ số cộng đồng, lồng ghép với các hội nghị tại cơ sở; trực tiếp hướng dẫn cho những đối tượng có nhu cầu ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh, quảng bá, giao dịch điện tử...).

- Tổ chức tự đánh giá, xếp loại mức độ thực hiện Chính quyền điện tử của các xã.

2. Công tác phối hợp giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp

- Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc triển khai Chính quyền điện tử và hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Ưu tiên sử dụng sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng của doanh nghiệp trong nước đáp ứng yêu cầu về an toàn, an ninh mạng theo quy định của pháp luật phục vụ Chính quyền điện tử, chuyển đổi số trên địa bàn.

- Tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số nhằm thúc đẩy ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn.

- Huy động mọi nguồn lực xã hội hóa từ doanh nghiệp, các nhà tài trợ có nhu cầu đầu tư, hỗ trợ trong lĩnh vực CNTT.

3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực CNTT

Cử cán bộ, công chức phụ trách CNTT tham gia các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

UBND xã bố trí kinh phí dành cho việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong dự toán được giao, đảm bảo kinh phí thực hiện theo lộ trình, kế hoạch và yêu cầu thực tế trong quá trình tổ chức thực hiện.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hóa - Xã hội.

Là đầu mối tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ báo cáo kết quả ứng dụng công nghệ thông tin của UBND xã tháng, quý, năm.

Tăng cường thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn xã.

Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyển đổi số; Duy trì, vận hành hiệu quả hệ thống trang thông tin điện tử của xã.

Tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến; tuyên truyền, nâng cao nhận thức về Chuyển đổi số và đảm bảo ATTT mạng năm 2023 trên địa bàn xã.

Chủ động triển khai, hướng dẫn nhân dân nộp hồ sơ và xử lý trên môi trường mạng (*Trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*)

Duy trì, vận hành hiệu quả hệ thống phòng họp trực tuyến của xã. Chủ động tham mưu nội dung hệ thống phòng họp không giấy tờ trên địa bàn xã.

2. Công chức Văn phòng - Thống kê

Chịu trách nhiệm tham mưu đảm bảo về các vấn đề hạ tầng công nghệ thông tin toàn xã. Phối hợp với các đơn vị chuyên môn, ngành dọc cấp trên đẩy mạnh triển khai, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ theo quy định.

Phối hợp với các chuyên môn triển khai ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, khai thác có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản và điều hành, phần mềm một cửa điện tử cấp xã; số hóa các văn bản quy phạm pháp luật của xã và cung cấp các thông tin trên Cổng thông tin điện tử xã.

Thực hiện việc tham gia các lớp đào tạo, tập huấn sử dụng phần mềm dùng chung để đảm bảo khai thác sử dụng.

3. Công chức Kế toán - Ngân sách

Căn cứ vào tình hình thực tế nguồn ngân sách của xã, lập dự toán kinh phí, bố trí nguồn ngân sách chi cho việc thực hiện chương trình chuyển đổi số năm

2023 của xã theo giai đoạn. Đảm bảo kinh phí chi cho các hạng mục, dự án theo kế hoạch được phê duyệt hàng năm.

Chủ trì tham mưu thực hiện nội dung chuyển đổi số trong lĩnh vực Đầu tư, tài chính...

Thực hiện trình tự, thủ tục sử dụng kinh phí và thanh toán theo quy định.

4. Công an xã

- Chủ trì, tham mưu tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 191/KH-BCĐ ngày 01/10/2021 của Ban chỉ đạo Phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội huyện Đại Từ và xây dựng mô hình "*Camera giám sát, đảm bảo An ninh trật tự*" trên địa bàn xã.

- Tiếp tục chủ trì phối hợp với các bộ phận liên quan triển khai thực hiện "Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia" trên địa bàn xã.

5. Cán bộ Khuyến nông

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục hỗ trợ các hộ gia đình, các cơ sở sản xuất kinh doanh, hợp tác xã, làng nghề đưa các sản phẩm nông nghiệp, vận hành các website lên sàn thương mại điện tử.

6. Công chức Địa chính - xây dựng, Tư pháp - hộ tịch.

Chủ động triển khai, hướng dẫn nhân dân nộp hồ sơ và xử lý trên môi trường mạng (*Trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*). Đảm bảo chỉ tiêu 50% hồ sơ công việc được thực hiện trên môi trường mạng.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số và đảm bảo ATTT mạng trên địa bàn xã Phú Lạc năm 2023; đề nghị các tổ chức đoàn thể, các cá nhân liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Văn hóa và Thông tin huyện;
- ĐU-HĐND xã;
- MTTQ và các đoàn thể;
- Các cơ quan trường học, trạm y tế xã;
- Cán bộ, công chức xã;
- Lưu: VPUBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Kim Chinh

